

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1 Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng và thiết bị chính: Xi măng, đá 1x2, cát xây dựng, gạch ceramic, thiết bị điện, vách kính nẹp inox, bột bả, dung dịch chống thấm, sơn hoàn thiện, thiết bị nội thất, hệ thống điều hòa không khí,...	<p>Có bảng đề xuất danh sách vật tư, vật liệu chủ yếu sử dụng thi công gói thầu phù hợp với thiết kế và yêu cầu kỹ thuật tại Chương V, trong đó phải nêu rõ: Tên, Chung loại, xuất xứ, nguồn cung cấp (không được ghi tương đương), mô tả thông số kỹ thuật</p> <p>- Kèm hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp.</p> <p><i>Lưu ý: Nếu không đáp ứng yêu cầu trên thì bảng đề xuất vật tư của nhà thầu không đáp ứng E-HSMT và tiêu chí này được đánh giá là không đạt. Việc ghi cụm từ tương đương được đánh giá là không đạt do Tên, chung loại, nguồn gốc xuất xứ, nguồn cung cấp không rõ ràng, không đủ cơ sở đánh giá.</i></p>	Đạt
	<p>Không đáp ứng một trong các nội dung sau được đánh giá là Không đạt:</p> <p>- Không có bảng đề xuất vật tư, vật liệu, thiết bị kèm theo E-HSMT.</p> <p>- Có đề xuất nhưng không đầy đủ các loại vật tư, vật liệu, thiết bị hoặc vật tư, vật liệu, thiết bị không phù hợp với thiết kế và yêu cầu kỹ thuật tại Chương V hoặc không nêu đầy đủ thông tin theo yêu cầu.</p> <p>- Không đính kèm hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp.</p>	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.	
		Đạt

	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
--	---	------------------

2. Giải pháp kỹ thuật:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Tổ chức mặt bằng công trường: thiết bị thi công, lán trại, phòng thí nghiệm, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí cổng ra vào, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng (<i>có thuyết minh và bản vẽ tổ chức mặt bằng thi công kèm theo cho từng hạng mục công việc</i>)	Đạt
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng	Không đạt
2.2. Thi công xây dựng công trình: Thi công công tác giàn giáo, lát gạch, lắp dựng vách kính nẹp inox, thi công lắp đặt thiết bị điện, bả matit, sơn hoàn thiện, chống thấm, thi công lắp đặt thiết bị nội thất, hệ thống điều hòa không khí,...	Có đầy đủ các giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng hoặc thiếu biện pháp của các công việc theo nội dung yêu cầu.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

3. Biện pháp tổ chức thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1. Thi công công tác giàn giáo, lát gạch, lắp dựng vách kính nẹp inox, thi công lắp đặt thiết bị điện, bả matit, sơn hoàn thiện, chống thấm, thi công lắp đặt thiết bị nội thất, hệ thống điều hòa không khí,...	Mô tả đầy đủ biện pháp, công nghệ thi công theo đúng trình tự và yêu cầu kỹ thuật	Đạt
	Không mô tả biện pháp, công nghệ thi công hoặc có nhưng không mô tả đầy đủ biện pháp, công nghệ thi công hoặc không theo đúng trình tự và yêu cầu kỹ thuật	Không đạt
3.2. Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ	Có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của chỉ huy trưởng và các bộ phận trên công trường	Đạt
	Không có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường hoặc không có thuyết minh sơ đồ, hoặc có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường, có thuyết minh sơ đồ nhưng không ghi rõ trách nhiệm của chỉ huy trưởng và các bộ phận trên công trường	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

4. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 45 ngày có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công.	Đề xuất thời gian thi công hoàn thành toàn bộ công trình không vượt quá 45 ngày có tính đến điều kiện thời tiết.	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công công trình vượt quá 45 ngày có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công.	Không đạt

4.2. Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b).	Đạt
	Đề xuất không đủ 2 nội dung a) và b).	Không đạt
4.3. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT	Có Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Đạt
	Không có Biểu tiến độ thi công hoặc có Biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
4.4. Biện pháp bảo đảm tiến độ thi công, duy trì thi công khi mất điện	Có biện pháp bảo đảm tiến độ thi công, duy trì thi công khi mất điện hợp lý, khả thi phù hợp với tiến độ thi công công trình	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm tiến độ thi công, duy trì thi công khi mất điện hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với tiến độ thi công công trình	Không đạt
Kết luận	Cả 4 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

5. Biện pháp bảo đảm chất lượng, an toàn trong thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp	Không đạt

	tổ chức thi công	
5.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên vật liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

6. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
6.1. An toàn lao động		
Biện pháp an toàn lao động khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
6.2. Phòng cháy, chữa cháy		
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có phân tích, thuyết minh biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
6.3. Vệ sinh môi trường		

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường, có biện pháp xử lý chất thải rắn hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường, xử lý chất thải rắn hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công;.	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

7. Bảo hành và uy tín của nhà thầu:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
7.1. Bảo hành		
Thời gian bảo hành 12 tháng.	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng	Đạt
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng	Không đạt
7.2. Uy tín của nhà thầu		
Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Không có các hành vi vi phạm quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP. Trong trường hợp nhà thầu vi phạm nội dung này và bị đăng tải lên trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, thì nhà thầu phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu (chỉ áp dụng đối với hành vi vi phạm trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện các hành vi đó tính đến thời điểm đóng thầu) (kèm theo bản cam kết của nhà thầu)	Đạt
	Không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu trên.	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.